

Số: 61 /2024/QĐ-UBND

Tây Ninh, ngày 04 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định đối tượng, tiêu chuẩn và số lượng hồ sơ xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 686/TTr-SNV ngày 14 tháng 10 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định đối tượng, tiêu chuẩn và số lượng hồ sơ xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 11... tháng 11... năm 2024 và thay thế Quyết định số 07/2022/QĐ-UBND ngày 25 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh ban hành Quy chế về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành

phổ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Hội đồng TĐ-KT TW;
- Ban TĐ-KT TW;
- Cục Kiểm tra VB QPPL (Bộ Tư pháp);
- Vụ pháp chế (Bộ Nội vụ);
- Phòng Thanh tra - Pháp chế (Ban TĐ-KT TW);
- Công TTĐT Chính phủ;
- TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Các Ban thuộc HĐND tỉnh;
- Ban Thi đua - Khen thưởng;
- TT: Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy;
- TT HĐND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP, Phòng Nội chính;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, VP UBND tỉnh.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
K. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồng Thanh

QUY ĐỊNH
Đối tượng, tiêu chuẩn và số lượng hồ sơ xét tặng các danh hiệu thi đua,
hình thức khen thưởng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh
(Kèm theo Quyết định số QA.../2024/QĐ-UBND
ngày 04... tháng 11... năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về đối tượng, tiêu chuẩn, số lượng hồ sơ xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh được quy định tại khoản 4, khoản 6 Điều 24, khoản 3 Điều 26, khoản 3 Điều 27, khoản 3 Điều 28, khoản 6 Điều 74, khoản 2 Điều 75, khoản 6 Điều 84 của Luật Thi đua, khen thưởng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với cá nhân người Việt Nam, các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, hộ gia đình; cá nhân, tập thể người Việt Nam định cư ở nước ngoài; cá nhân, tập thể người nước ngoài; cơ quan, tổ chức nước ngoài và các tổ chức quốc tế ở Việt Nam có thành tích tiêu biểu xuất sắc, đóng góp cho sự nghiệp phát triển kinh tế - văn hoá - xã hội, an ninh - quốc phòng của tỉnh Tây Ninh.

Điều 3. Chú thích gọi tắt

- Các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân gọi tắt là cơ quan, đơn vị.
- Người đứng đầu các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân gọi tắt là Thủ trưởng cơ quan, đơn vị.
- Huyện, thị xã, thành phố gọi tắt là cấp huyện.
- Xã, phường, thị trấn gọi tắt là cấp xã.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”

1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” được xét tặng hằng năm cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị, địa phương đạt các tiêu chuẩn sau:

a) gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có đạo đức, lối sống lành mạnh; có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ trong thực hiện nhiệm vụ;

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;

c) Tích cực tham gia, thực hiện phong trào thi đua do cơ quan, đơn vị, địa phương phát động; nhiệt tình, sôi nổi trong các hoạt động của các tổ chức đoàn thể của cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” được xét tặng hằng năm cho công nhân, người lao động không thuộc đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều này, đạt các tiêu chuẩn sau:

a) gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có đạo đức, lối sống lành mạnh, đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ mọi người trong cộng đồng;

b) Lập được nhiều thành tích trong lao động, sản xuất; giúp đỡ đồng nghiệp nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề; tích cực tham gia phong trào thi đua do doanh nghiệp, đoàn thể phát động và hoạt động xã hội;

c) Có ý thức tổ chức kỷ luật, chấp hành tốt nội quy, quy trình sản xuất, quy định về an toàn lao động, phòng chống cháy nổ.

3. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” được xét tặng hằng năm cho nông dân đạt các tiêu chuẩn sau:

a) gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có đạo đức, lối sống lành mạnh, đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ mọi người trong cộng đồng;

b) Có mô hình sản xuất hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng trong địa bàn ấp, khu phố;

c) Tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước do địa phương, đoàn thể phát động; được công nhận danh hiệu “Nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi” từ cấp xã trở lên.

Điều 5. Đối tượng, tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh”

1. Đối tượng:

a) Tập thể dẫn đầu phong trào thi đua hằng năm của khối thi đua do Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức;

b) Tập thể dẫn đầu phong trào thi đua chuyên đề do Ủy ban nhân dân tỉnh phát động có thời gian thực hiện từ 03 năm trở lên khi tổng kết phong trào.

2. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh” hằng năm:

a) Hoàn thành vượt các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm, là tập thể tiêu biểu xuất sắc của tỉnh;

b) Nội bộ đoàn kết, tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh; tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các tệ nạn xã hội khác;

c) Tổ chức đầy đủ các phong trào thi đua và thực hiện nghiêm túc các quy định của tỉnh;

d) Đạt số điểm thi đua cao nhất, được khối thi đua bình chọn, suy tôn bằng hình thức bỏ phiếu kín là đơn vị có thành tích thi đua tiêu biểu xuất sắc, dẫn đầu khối thi đua.

3. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh” theo chuyên đề:

a) Tổ chức, triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung của phong trào thi đua theo chuyên đề do tỉnh phát động; ban hành đầy đủ các văn bản để tổ chức thực hiện phong trào thi đua; có tổ chức sơ kết, tổng kết phong trào thi đua và khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong thực hiện phong trào thi đua theo thẩm quyền;

b) Hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu thi đua, nhiệm vụ đã đăng ký hoặc nhiệm vụ được giao trong phong trào thi đua với mô hình, cách làm sáng tạo;

c) Chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nội bộ đoàn kết; tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các tệ nạn xã hội.

Điều 6. Đối tượng, tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”

1. Đối tượng xét tặng

a) Sở, ban, ngành và tương đương cấp tỉnh, cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, tổ chức xã hội - nghề nghiệp cấp tỉnh, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp cấp tỉnh, tổ chức xã hội cấp tỉnh, các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh;

b) Văn phòng, phòng, ban, chi cục, trung tâm và tương đương thuộc các đối tượng quy định tại điểm a khoản 1 Điều này;

c) Các đơn vị thuộc ban, chi cục, trung tâm và tương đương thuộc các đối tượng quy định tại điểm a khoản 1 Điều này: Phòng, đội, trạm, trại, hạt;

d) Phòng, ban và tương đương, các đơn vị sự nghiệp cấp huyện;

đ) UBND cấp xã;

e) Đơn vị sự nghiệp gồm: trường học, bệnh viện và các đơn vị sự nghiệp khác; các đơn vị trực thuộc như khoa, phòng, trung tâm, trạm;

g) Các đơn vị sản xuất, kinh doanh gồm: doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế (trừ các thành viên thuộc Tập đoàn Kinh tế, Tổng Công ty), hợp tác xã và các đơn vị trực thuộc như chi nhánh, văn phòng đại diện, xí nghiệp, phòng, ban, phân xưởng, tổ, đội và tương đương.

2. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” để tặng hằng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; không có cá nhân vi phạm pháp luật, bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên trong năm đề nghị xét tặng danh hiệu (trừ trường hợp cá nhân bị xử lý kỷ luật ở đơn vị khác chuyển đến và trường hợp tự phát hiện, khắc phục xong, có ý kiến của cấp có thẩm quyền);

b) Được cấp có thẩm quyền xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” trong năm xét tặng danh hiệu;

c) Tham gia đầy đủ các phong trào thi đua thường xuyên và chuyên đề do cấp có thẩm quyền phát động; đạt thứ hạng cao trong khối thi đua (lấy từ cao xuống thấp, không quá 1/3 số lượng thành viên của khối thi đua);

d) Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao; trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.

Điều 7. Đối tượng, tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”

1. Đối tượng xét tặng là các tập thể được quy định tại khoản 1 Điều 6 Quy định này.

2. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” để tặng hằng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; không có cá nhân vi phạm pháp luật, bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên trong năm xét tặng danh hiệu (trừ trường hợp cá nhân bị xử lý kỷ luật ở đơn vị khác chuyển đến và trường hợp tự phát hiện, khắc phục xong, có ý kiến của cấp có thẩm quyền);

b) Được cấp có thẩm quyền xếp loại từ “hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên trong năm xét tặng danh hiệu;

c) Tham gia đầy đủ các phong trào thi đua thường xuyên thiết thực, hiệu quả;

d) Có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

Điều 8. Tiêu chuẩn xét tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh được xét tặng hoặc truy tặng cho cá nhân (trừ đối tượng quy định tại khoản 2 Điều này) gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do Ủy ban nhân dân tỉnh phát động; tiêu chuẩn cụ thể thực hiện theo hướng dẫn liên ngành giữa cơ quan thường trực cuộc vận động, phong trào thi đua với Sở Nội vụ hoặc hướng dẫn của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh;

b) Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất có phạm vi ảnh hưởng ở một trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của tỉnh;

c) Có đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công nghệ; lập được thành tích xuất sắc tiêu biểu hoặc có đóng góp quan trọng cho sự nghiệp xây dựng và phát triển của tỉnh; học sinh đạt Giải thưởng Lê Quý Đôn; cá nhân đạt Giải thưởng Văn học - Nghệ thuật Xuân Hồng; giảng viên đạt Giảng viên dạy giỏi toàn quốc; học sinh đỗ thủ khoa (đầu vào, đầu ra) các Trường Đại học, Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp;

d) Đạt tiêu chuẩn quy định tại điểm d khoản 1 Điều 74 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022;

đ) Có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhân dân và của Nhà nước; gương người tốt việc tốt có phạm vi ảnh hưởng trên địa bàn tỉnh; mô hình mới, cách làm hay, sáng tạo, đổi mới, đột phá, dám nghĩ, dám làm trong xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh - quốc phòng được Ủy ban nhân dân cấp huyện, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh ghi nhận và đề nghị khen thưởng;

e) Là cán bộ giữ chức vụ lãnh đạo quản lý có hệ số phụ cấp từ 0,6 trở lên và 03 năm liên tục trước khi nghỉ hưu hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; cá nhân giữ các chức vụ Giám đốc, Phó Giám đốc Công an tỉnh; Chính ủy, Phó Chính ủy, Chỉ huy trưởng, Phó Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh có 03 năm liên tục trước khi nghỉ hưu hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;

g) Đối với sự kiện Đại hội nhiệm kỳ của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, hội quần chúng cấp tỉnh, Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng cho cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ, tham gia trọn nhiệm kỳ trước và thôi không tham gia nhiệm vụ trong nhiệm kỳ tới, không vi phạm và bị kỷ luật dưới mọi hình thức.

2. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để tặng hoặc truy tặng cho công nhân, nông dân, người lao động gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Đạt một trong các tiêu chuẩn quy định tại điểm a, d, đ khoản 1, khoản 7, khoản 8 Điều này;

b) Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất trong lao động, sản xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong địa bàn cấp xã, cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp;

c) Công nhân, người lao động có sáng kiến được cấp có thẩm quyền công nhận mang lại lợi ích có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên, có phạm vi ảnh hưởng trong địa bàn cấp xã, cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp và có đóng góp trong việc đào tạo, bồi dưỡng, giúp đỡ đồng nghiệp nâng cao trình độ chuyên môn tay nghề;

d) Nông dân có mô hình sản xuất hiệu quả, ổn định từ 01 năm trở lên, có phạm vi ảnh hưởng trong địa bàn cấp xã, giúp đỡ hộ nông dân khác phát triển kinh tế, tạo việc làm và thu nhập cho người lao động.

3. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh được xét tặng cho hộ gia đình gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua do Ủy ban nhân dân tỉnh phát động.

4. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh được xét tặng hoặc truy tặng cho doanh nhân, trí thức, nhà khoa học gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn quy định tại điểm a, b khoản 1, khoản 7 Điều này hoặc có nhiều đóng góp trong công tác đào tạo, bồi dưỡng, chuyển giao khoa học, kỹ thuật, công nghệ hoặc có thành tích đóng góp vào sự phát triển của tỉnh.

5. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh được xét tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do Ủy ban nhân dân tỉnh phát động; tiêu chuẩn cụ thể thực hiện theo hướng dẫn liên ngành giữa cơ quan thường trực cuộc vận động, phong trào thi đua với Sở Nội vụ hoặc hướng dẫn của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh;

b) Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích xuất sắc đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của tỉnh;

c) Có đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo;

d) Đạt tiêu chuẩn quy định tại điểm d khoản 3 Điều 74 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022;

đ) Có thành tích xuất sắc, xếp hạng cao trong khối thi đua do Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức, phát động;

e) Các xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em 05 năm liên tục; phường, thị trấn lần đầu được công nhận đạt chuẩn “Văn minh đô thị”.

6. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh được xét tặng cho doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, các hộ sản xuất và tổ chức kinh tế khác gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Đạt một trong các tiêu chuẩn quy định tại điểm a, b, c, d, đ khoản 5, khoản 7 Điều này;

b) Có sản phẩm được công nhận là sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh, sản phẩm OCOP cấp tỉnh từ 4 sao trở lên.

7. Trong năm, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ tặng Bằng khen 01 lần kèm theo hiện vật lưu niệm cho tập thể, cá nhân, hộ gia đình gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương và có nhiều đóng góp về đất đai, tài sản, kinh phí hoặc hiện vật khác cho địa phương, xã hội với mức đóng góp có giá trị (có thể cộng dồn nhiều lần, trong thời hạn 02 năm):

a) Đối với doanh nghiệp và lãnh đạo doanh nghiệp từ 500 triệu đồng trở lên;

b) Đối với tập thể, hộ gia đình, cá nhân từ 100 triệu đồng trở lên.

8. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh được xét tặng cho tập thể, cá nhân, hộ gia đình được cơ quan có thẩm quyền cử tham gia các Giải thưởng, Hội thi, Hội diễn, Liên hoan, các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch, văn học nghệ thuật, giáo dục đào tạo, khoa học và công nghệ, giáo dục nghề nghiệp hoặc lĩnh vực khác đạt giải:

a) Cấp quốc tế: Đạt một trong các giải: nhất, nhì, ba, khuyến khích hoặc Huy chương vàng, bạc, đồng;

b) Cấp quốc gia, khu vực: Đạt một trong các giải: nhất, nhì, ba hoặc Huy chương vàng, bạc, đồng hoặc giải A, B, C;

c) Cấp tỉnh: Đạt giải nhất, nhì hoặc Huy chương vàng, bạc hoặc giải A, B;

d) Các tập thể, cá nhân đạt giải tại các Giải thưởng, Hội thi, Hội diễn, Liên hoan, Cuộc thi, nếu đã được nhận tiền thưởng của Giải thưởng, Hội thi, Hội diễn, Liên hoan, Cuộc thi thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen không kèm theo tiền thưởng;

đ) Người trực tiếp bồi dưỡng, đào tạo, huấn luyện học sinh, vận động viên đạt giải tại các cuộc thi cấp Quốc gia trở lên.

9. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh được xét tặng cho cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong hoạt động xây dựng, phát triển tổ chức, cơ quan, đơn vị, địa phương nhân dịp kỷ niệm ngày thành lập hoặc ngày truyền thống và được cấp có thẩm quyền đồng ý cho chủ trương tổ chức:

a) Đối với sự kiện kỷ niệm ngày truyền thống, ngày thành lập của ngành, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, bệnh viện, trường học từ 20 năm trở lên vào các năm tròn, chỉ xét khen thưởng đối với cá nhân là những người có thành tích đặc biệt xuất sắc, đóng góp, công tác tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, bệnh viện, trường học từ 10 năm trở lên và không bị kỷ luật dưới mọi hình thức (trừ trường hợp bị kỷ luật do liên đới trách nhiệm thì phải được cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định); số lượng khen thưởng không vượt quá 10% tổng số người lao động, đối với tập thể có dưới 10 lao động thì được đề nghị khen thưởng 01 cá nhân;

b) Đối với sự kiện kỷ niệm ngày thành lập của các địa phương từ 20 năm trở lên vào các năm tròn, chỉ xét khen thưởng đối với cá nhân là những người có thành tích đặc biệt xuất sắc, đóng góp, công tác tại địa phương từ 10 năm trở lên và không bị kỷ luật dưới mọi hình thức (trừ trường hợp bị kỷ luật do liên đới trách nhiệm thì phải được cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định); số lượng khen thưởng không vượt quá 10% tổng số cán bộ, công chức, viên chức và người hoạt động không chuyên trách của địa phương (trừ số lượng biên chế thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo).

10. Đối với khen thưởng đối ngoại và trường hợp đặc biệt, các cơ quan, đơn vị trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về chủ trương khen thưởng; sau khi có chủ trương nhất trí, cơ quan, đơn vị thực hiện quy trình đề nghị khen thưởng theo quy định (cơ quan, đơn vị đề nghị khen thưởng cho cá nhân, tập thể người nước ngoài hoặc có yếu tố nước ngoài; cá nhân, tập thể người Việt Nam định cư ở nước ngoài; cá nhân, tập thể thuộc các tổ chức tôn giáo phải xin ý kiến Sở Ngoại vụ, Công an tỉnh, Sở Nội vụ và các cơ quan có liên quan trước khi trình khen thưởng).

11. Khen thưởng phục vụ nhiệm vụ chính trị, thực hiện theo chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 9. Tiêu chuẩn xét tặng Giấy khen

1. Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố được xét tặng hoặc truy tặng cho cá nhân; xét tặng cho tập thể, hộ gia đình gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố phát động hoặc các cơ quan, đơn vị cấp huyện phát động;

b) Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất có phạm vi ảnh hưởng ở một trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của cấp huyện, thị xã, thành phố;

c) Có đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo trong địa bàn huyện, thị xã, thành phố;

d) Tập thể có 02 năm liên tục được đánh giá “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” hoặc đạt danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”, nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, thực hiện tốt các phong trào thi đua yêu nước; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện đầy đủ

các chế độ, chính sách đối với thành viên trong tập thể, trong thời gian đó được Ủy ban nhân dân cấp huyện tặng ít nhất 02 Giấy khen phong trào thi đua chuyên đề hoặc đột xuất;

đ) Cá nhân có 02 năm liên tục được đánh giá “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” hoặc đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” trở lên; tham gia đầy đủ, nổi trội các hoạt động của tổ chức đoàn thể khi được phân công và được tổ chức đoàn thể công nhận, trong thời gian đó được Ủy ban nhân dân cấp huyện tặng ít nhất 02 Giấy khen phong trào thi đua chuyên đề hoặc đột xuất;

e) Tập thể đạt thành tích xuất sắc trong hoạt động Khối Thi đua;

g) Tập thể, cá nhân đạt Giải trong các Hội thi, Hội diễn, gương người tốt, việc tốt, các tập thể, cá nhân được công nhận điển hình tiên tiến, các cá nhân có đóng góp cho sự phát triển của địa phương.

2. Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố được xét tặng hoặc truy tặng cho công nhân, nông dân, người lao động gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Đạt một trong các tiêu chuẩn quy định tại điểm a, b, c, đ, g khoản 1 Điều này;

b) Công nhân, người lao động lập được nhiều thành tích trong lao động, sản xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong lĩnh vực ngành nghề, cơ sở đơn vị doanh nghiệp và có đóng góp trong việc đào tạo, bồi dưỡng, giúp đỡ đồng nghiệp nâng cao trình độ chuyên môn tay nghề;

c) Nông dân lập được nhiều thành tích trong lao động, sản xuất có phạm vi ảnh hưởng trong địa bàn ấp, khu phố và có mô hình sản xuất hiệu quả, thu nhập ổn định trong năm, tham gia giúp đỡ chia sẻ kinh nghiệm với các hộ nông dân khác cùng phát triển kinh tế.

3. Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn được xét tặng cho tập thể, cá nhân, hộ gia đình gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn phát động;

b) Có nhiều đóng góp trong thực hiện công tác an sinh xã hội tại địa phương;

c) Tập thể có 02 năm liên tục được đánh giá “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”, nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, thực hiện tốt các phong trào thi đua yêu nước; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với thành viên trong tập thể, có cá nhân có sáng kiến mang lại hiệu quả trong công tác được công nhận và có phạm vi ảnh hưởng cấp cơ sở;

d) Cá nhân có 02 năm liên tục được đánh giá “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” hoặc đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”, tham gia đầy đủ, nổi trội các hoạt động của tổ

chức đoàn thể khi được phân công và được tổ chức đoàn thể công nhận và trong thời gian đó có 01 sáng kiến mang lại hiệu quả trong công tác được công nhận và có phạm vi ảnh hưởng cấp cơ sở;

d) Tập thể đạt thành tích xuất sắc trong hoạt động Khôi Thi đua.

e) Tập thể, cá nhân đạt Giải trong các Hội thi, Hội diễn, gương người tốt, việc tốt, các tập thể, cá nhân được công nhận điển hình tiên tiến, các cá nhân có đóng góp cho sự phát triển của địa phương;

g) Nông dân có nhiều thành tích trong các phong trào thi đua yêu nước, có sự tương trợ, giúp đỡ nông dân khác; có mô hình sản xuất hiệu quả được địa phương công nhận.

4. Giấy khen của Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và tương đương được xét tặng cho tập thể, cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua do cơ quan, đơn vị phát động;

b) Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất có phạm vi ảnh hưởng ở một trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị;

c) Có nhiều đóng góp, hỗ trợ đơn vị thực hiện công tác an sinh xã hội;

d) Tập thể có 02 năm liên tục được đánh giá “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” hoặc đạt danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”, nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, thực hiện tốt các phong trào thi đua yêu nước; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với thành viên trong tập thể, có cá nhân có sáng kiến mang lại hiệu quả trong công tác được công nhận và có phạm vi ảnh hưởng cấp cơ sở;

đ) Cá nhân có 02 năm liên tục được đánh giá “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” hoặc đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” trở lên; tham gia đầy đủ, nổi trội các hoạt động của tổ chức đoàn thể khi được phân công và được tổ chức đoàn thể công nhận hoặc có 01 sáng kiến mang lại hiệu quả trong công tác được công nhận và có phạm vi ảnh hưởng cấp cơ sở.

e) Tập thể đạt thành tích tiêu biểu trong hoạt động khối thi đua;

g) Các tập thể, cá nhân đạt Giải trong các Hội thi, Hội diễn, gương người tốt, việc tốt, các tập thể, cá nhân được công nhận điển hình tiên tiến năm của ngành, các cá nhân có đóng góp cho sự phát triển của ngành;

h) Tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ khi sơ kết, tổng kết các chương trình theo kế hoạch công tác của cơ quan, đơn vị.

5. Giấy khen của Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Chủ tịch Hội đồng Thành viên, Tổng Giám đốc, Giám đốc Doanh nghiệp, Hợp tác xã được xét tặng cho tập thể, cá

nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và đạt tiêu chuẩn sau:

a) Cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ về chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh được giao trở lên hoặc có giải pháp nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh; thực hiện tốt các phong trào thi đua;

b) Tập thể đoàn kết, hoàn thành tốt nhiệm vụ về chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh được giao; thực hiện tốt các phong trào thi đua.

Điều 10. Số lượng hồ sơ

1. Danh hiệu “Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh”: 01 bộ (bản chính).
2. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”: 01 bộ (bản chính).
3. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”: 01 bộ (bản chính).
4. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”: 01 bộ (bản chính).
5. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh: 01 bộ (bản chính).
6. Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố, xã, phường, thị trấn: 01 bộ (bản chính).
7. Giấy khen của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc và trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh: 01 bộ (bản chính).
8. Giấy khen của Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc, Giám đốc doanh nghiệp, Hợp tác xã: 01 bộ (bản chính).

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của Sở Nội vụ

a) Hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc triển khai thực hiện nghiêm túc Quy định này và các văn bản pháp luật về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh;

b) Thẩm định hồ sơ đề nghị khen thưởng của các khối thi đua, các cơ quan, đơn vị, địa phương. Đối với đề nghị tặng Cờ Thi đua, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” phải tổ chức kiểm tra, thẩm định thực tế thành tích trước khi trình khen; đối với đề nghị tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thì cử công chức kiểm tra, thẩm định thành tích thực tế khi cần thiết;

c) Kịp thời phát hiện, thẩm định, đề xuất các cấp có thẩm quyền khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích đột xuất (theo thủ tục đơn giản);

d) Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Nhà báo tỉnh, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh, các tổ chức

chính trị - xã hội, tổ chức Hội nghề nghiệp ban hành Chương trình phối hợp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước và công tác thi đua, khen thưởng theo từng giai đoạn.

2. Trách nhiệm của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh

a) Định kỳ 06 tháng, năm kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Quy định này, đề xuất các biện pháp đẩy mạnh phong trào thi đua trong từng năm và từng giai đoạn trên địa bàn tỉnh;

b) Hướng dẫn tổ chức, đánh giá hoạt động của khối thi đua; hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng theo chuyên đề;

c) Giám sát các khối thi đua, cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp, trường học về việc thực hiện các quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng;

d) Kiểm tra hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp, các ngành.

3. Trách nhiệm của Sở Tài chính

a) Phối hợp với Sở Nội vụ và các đơn vị có liên quan tham mưu bố trí kinh phí khen thưởng theo quy định;

b) Hướng dẫn trích lập quỹ thi đua khen thưởng của các đơn vị, địa phương theo quy định.

4. Trách nhiệm của thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, lãnh đạo các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế thuộc các thành phần kinh tế, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Quy định này. Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng, các văn bản hướng dẫn thi hành và Quy định này để xây dựng hướng dẫn thi đua, khen thưởng cho phù hợp với đặc thù của cơ quan, đơn vị, địa phương;

b) Phát động, chỉ đạo tổ chức triển khai phong trào thi đua trong phạm vi quản lý; chủ động phát hiện, lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu để khen thưởng và đề nghị khen thưởng; tuyên truyền, biểu dương, tôn vinh các điển hình tiên tiến; có kế hoạch, giải pháp để các tập thể, cá nhân được nhận các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp Nhà nước, cấp tỉnh được trao đổi, giao lưu, phổ biến kinh nghiệm, nhân rộng những sáng kiến, mô hình hay, cách làm hiệu quả;

c) Áp dụng công nghệ thông tin, hiện đại hóa về quản lý công tác thi đua, khen thưởng;

d) Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện pháp luật về thi đua, khen thưởng, nâng cao vai trò quản lý Nhà nước về thi đua, khen thưởng;

đ) Căn cứ vào tình hình thực tế quyết định mức đóng góp của tập thể, hộ gia đình, cá nhân khi thực hiện công tác an sinh xã hội để khen thưởng.

5. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, đơn vị tham mưu, giúp việc về công tác thi đua, khen thưởng

a) Tham mưu phát động phong trào thi đua; xây dựng chương trình, kế hoạch, nội dung thi đua; thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng gương điển hình tiên tiến;

b) Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện công tác thi đua, khen thưởng; tiếp nhận, xem xét, thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế thành tích đề nghị tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng; trình cấp có thẩm quyền quyết định việc khen thưởng;

c) Tham mưu sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua.

6. Trách nhiệm của Báo Tây Ninh, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Tây Ninh, cơ quan truyền thông của các cơ quan, đơn vị, địa phương

a) Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thi đua, khen thưởng, về các phong trào thi đua yêu nước;

b) Tích cực tham gia phát hiện tập thể, hộ gia đình, cá nhân có thành tích xuất sắc; phát hiện, phổ biến, nêu gương các điển hình tiên tiến, gương người tốt việc tốt, cổ động các phong trào thi đua. Công tác tuyên truyền phản ánh đúng kết quả của phong trào thi đua và công tác khen thưởng; kịp thời phản ánh, đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật về thi đua, khen thưởng.

7. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức thành viên của Mặt trận trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình thực hiện quy định tại khoản 4 Điều này và có trách nhiệm

a) Tổ chức hoặc phối hợp với các cơ quan nhà nước để phát động, triển khai các cuộc vận động, các phong trào thi đua, phổ biến kinh nghiệm, nhân rộng các điển hình tiên tiến;

b) Phối hợp, thống nhất hành động giữa các tổ chức thành viên; tham gia với các cơ quan chức năng tuyên truyền, vận động, động viên đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện pháp luật về thi đua, khen thưởng;

c) Giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về thi đua, khen thưởng; phản biện xã hội đối với dự thảo chính sách, pháp luật về thi đua, khen thưởng; kịp thời phản ánh, đề xuất các giải pháp để thực hiện các quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

8. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét./.